|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN GIAO THÔNG VẬN TẢI**  **VIỆT NAM**  Số: /BC-CĐN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2017* |

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Kết quả hoạt động công đoàn năm 2016,**

**Nhiệm vụ trọng tâm năm 2017**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. ThuËn lîi**

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, năm diễn ra bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2026; bám sát mục tiêu hành động của toàn ngành năm 2016 “Chủ động, sáng tạo, quyết liệt thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”CNVCLĐ ngành GTVT tiếp tục đoàn kết, nỗ lực phấn đấu thi đua lập thành tích thiết thực chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công đoàn GTVT Việt Nam (18/11/1966-18/11/2016);

Hoạt động của Công đoàn GTVT Việt Nam luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo trực tiếp của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, sự chỉ đạo sát sao của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT, các cấp công đoàn đã chủ động trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức nhiều phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ, động viên CNVCLĐ hăng hái thi đua lao động sản xuất, chăm lo việc làm, đời sống người lao động, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, góp phần xây dựng và phát triển ngành GTVT đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp phát triển đất nước.

**2. Khó khăn**

Tình hình kinh tế - xã hội của đất nước có những chuyển biến tích cực tuy nhiên sự phục hồi chậm, thiếu vững chắc của kinh tế thế giới đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của ngành. Thiếu vốn cho đầu tư xây dựng cơ bản ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp trong ngành, đặc biệt doanh nghiệp sau cổ phần hóa, thoái 100% vốn Nhà nước vẫn còn khó khăn, một số doanh nghiệp chưa đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân chung toàn ngành còn thấp, tình trạng nợ lương, nợ BHXH chưa được cải thiện nhiều. Hoạt động của tổ chức công đoàn tại các đơn vị sau cổ phần hóa và công đoàn GTVT Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức nhất là sau khi Việt Nam chính thức ký kết, tham gia các Hiệp định thương mại thế hệ mới.

**II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2016**

**1. Các cấp công đoàn trong ngành tích cực chủ động tham gia quản lý SXKD, phối hợp chăm lo giải quyết việc làm, đời sống cho CNVCLĐ và tổ chức tốt các hoạt động xã hội**

Các cấp công đoàn trong ngành đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp nghiêm túc triển khai Chỉ thị liên tịch số 14/CTLT-BGTVT-CĐGTVTVN ngày 17/11/2015 giữa Bộ GTVT và Công đoàn GTVT Việt Nam về việc tổ chức hội nghị CBCC và hội nghị Người lao động. Nội dung các hội nghị được thể hiện cụ thể, thiết thực, nhiều giải pháp hiệu quả đã được triển khai nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD của đơn vị gắn với mục tiêu đảm bảo việc làm, cải thiện thu nhập của người lao động. Số các đơn vị tổ chức hội nghị CBCC đạt 99,5% và hội nghị Người lao động đạt 85% (cao hơn năm 2015).

Chỉ đạo các công đoàn cấp trên cơ sở hỗ trợ công đoàn cơ sở nâng cao năng lực và vai trò trong việc đại diện tập thể người lao động tham gia xây dựng, ký kết thỏa ước lao động tập thể; hướng dẫn người lao động ký hợp đồng lao động đảm bảo đúng pháp luật. Các cấp công đoàn trong ngành tăng cường tổ chức kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật đối với người lao động, đặc biệt chính sách BHXH, BHYT, BHTN, thanh toán trả lương.

Tổ chức đối thoại nơi làm việc: Người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp đã ban hành quy chế đối thoại tại nơi làm việc sau khi tham khảo ý kiến của Ban Chấp hành công đoàn cơ sở và phổ biến công khai đến người lao động; tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc đảm bảo đúng quy trình, tăng cường sự trao đổi thông tin, hiểu biết, chia sẻ giữa người sử dụng lao động và người lao động để xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, bền vững trong doanh nghiệp; có trên 90%đã xây dựng quy chế đối thoại nơi làm việc.

Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam đã có công văn số 203/CĐN ngày 28/4/2016, chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cấp trên cơ sở và cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện Đề án Thư viện thỏa ước lao động tập thể của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, áp dụng file quản lý TƯLĐTT để tổng hợp, theo dõi tình hình TƯLĐTT của các công đoàn cơ sở trong Ngành, qua đó để nhắc nhở các công đoàn trực thuộc có TƯLĐTT sắp hết hạn tiến hành thương lượng và ký kết TƯLĐTT mới.

Thực hiện Chương trình hành động số 37/BCSĐ-BGTVT ngày 05/3/2014 của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải và Kế hoạch số 03/KH-TLĐ ngày 13/01/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế”, hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về ATVSLĐ-PCCN lần thứ 18, năm 2016 với chủ đề “Doanh nghiệp và người lao động tích cực chủ động thực hiện các quyền và trách nhiệm của mình theo Luật An toàn vệ sinh lao động”, Công đoàn GTVT Việt Nam đã có công văn số 23/CĐN ngày 13/01/2016 chỉ đạo các công đoàn trực thuộc phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ - PCCN lần thứ 18.

Ngày 18/3/2016, tại công trường thi công xây dựng cầu Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng, Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam phối hợp với Bộ Giao thông vận tải tổ chức lễ mít tinh hưởng ứng Tuần lễ và phát động thi đua đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng và tuyệt đối an toàn trên tất cả các dự án, công trình trong ngành GTVT. Công đoàn các cấp trong ngành đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tích cực tham gia hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ-PCCN năm 2016, đã có 21 đơn vị tổ chức mít tinh, hưởng ướng Tuần lễ quốc gia. Toàn ngành đã tổ chức 83 lớp tập huấn, huấn luyện công tác ATVSLĐ - PCCN cho 7.033 lượt người; trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân và yêu cầu người lao động phải mang đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân khi làm việc; tổ chức 68 cuộc khám sức khỏe người lao động cho 10.280 lượt người; đã phát hành 2.050 băng rôn, khẩu hiệu, áp phích; 830 ấn phẩm thông tin, bản tin; 3.500 tờ rơi tuyên truyền về ATVSLĐ - PCCN nhân dịp Tuần lễ.

Nhân dịp Tuần lễ, Quỹ Xã hội - từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam và các đơn vị trong ngành đã tổ chức thăm, động viên, hỗ trợ các gia đình công nhân lao động nghèo và các nạn nhân bị tai nạn lao động, với số tiền trên 180 triệu đồng; kinh phí chi cho các hoạt động về công tác ATVSLĐ - PCCN toàn ngành trên 1,65 tỷ đồng.

Phối hợp với Bộ GTVT kiểm tra công tác đảm bảo an toàn lao động, an ninh tại các đơn vị trong dịp trước, trong và sau tết; thăm hỏi động viên kịp thời cán bộ, CNVCLĐ các đơn vị hăng hái thi đua lao động sản xuất ngay từ những ngày đầu triển khai dự án như: dự án cầu vượt nút giao Long Biên, cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, tại phía Nam hầm Núi Eo (Quảng Nam), sân bay Nội Bài; ký kết Chương trình phối hợp “Bảo đảm trật tự ATGT giai đoạn 2016-2018” giữa Ủy ban ATGT Quốc gia và Công ty cổ phần Ô tô Trường Hải; tham gia tổ chức lễ ra quân và phát động thi đua và ký cam kết đảm bảo tiến độ giữa Bộ GTVT, nhà thầu và các đơn vị thi công trên công trường thuộc dự án Đường sắt Đô thị Hà Nội tuyến Cát Linh - Hà Đông...

Công đoàn GTVT Việt Nam tổ chức nhiều đoàn công tác đi kiểm tra tình hình đời sống việc làm, công tác ATVSLĐ tại các dự án như: Cầu Bạch Đằng, cầu Sông Rút, cầu Sông Chanh, Bến Lức - Long Thành, cầu Vàm Cống và tại các đơn vị: Tổng công ty CP Đường sông miền Nam, Công ty CP Dịch vụ vận tải Sài Gòn, Công ty CP Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel, Công ty CP Xuất nhập khẩu và Hợp tác đầu tư GTVT...; chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với chuyên môn đồng cấp thường xuyên kiểm tra đời sống việc làm, công tác ATVSLĐ tại các đơn vị, các dự án, công trường.

Chủ động phối hợp với Bộ GTVT tổ chức thành công Hội thi An toàn vệ sinh viên giỏi ngành GTVT năm 2016 với sự có mặt của hơn 100 thí sinh đến từ 12 đơn vị đại diện cho hàng vạn người lao động trong ngành, kết thúc hội thi Ban tổ chức đã trao 01 Giải Nhất, 02 Giải Nhì, 04 giải Ba, 05 giải Khuyến khích cho các đơn vị. Hội thi tạo tính lan tỏa đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, CNVCLĐ trong ngành tích cực tham gia thực hiện công tác ATVSLĐ, triển khai tuyên truyền hiệu quả Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015 và các Nghị định, Thông về ATVSLĐ đến người lao động trong ngành, tạo thành phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ rộng rãi, góp phần xây dựng “Văn hóa an toàn lao động”, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp, người sử dụng lao động, người lao động đối với công tác ATVSLĐ.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, một số công trường vẫn để xảy ra tai nạn lao động gây thiệt hại về người và tài sản, nguyên nhân chủ yếu là do người sử dụng lao động và người lao động chưa tuân thủ các quy định về các biện pháp đảm bảo ATVSLĐ (xảy ra 3 vụ tai nạn lao động nặng làm 02 người chết và 01 người bị thương trong đó 01 vụ tai nạn giao thông chết người được coi là tai nạn lao động).

Kết quả thực hiện công tác chăm lo việc làm, đời sống CNVCLĐ và bảo đảm an toàn trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân 2016: Công đoàn GTVT Việt Nam đã chỉ đạo công đoàn trực thuộc phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp chăm lo tốt đời sống CNVCLĐ ngành GTVT và bảo đảm an toàn trong dịp tết Bính thân năm 2016; quan tâm đến người lao động có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp “Tháng công nhân”; kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7/2016. Trong dịp tết, Công đoàn các cấp đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tổ chức thăm hỏi, tặng quà trên 7.064 suất quà cho CNLĐ nghèo, các gia đình CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc đối tượng chính sách, CNLĐ bị tai nạn lao động, thăm các dự án, công trình, các đoàn tàu, các trạm đảm bảo ATGT, CNLĐ ở lại thi công trong dịp tết và trực tết; các đơn vị đi thăm và chúc tết tặng quà các “Mẹ Việt Nam anh hùng”, tổ chức gặp mặt cán bộ nghỉ hưu; giúp đỡ các nạn nhân bị nhiễm chất độc màu da cam, Cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn, người nghèo; thăm và tặng quà đồng bào khó khăn địa phương nơi đơn vị đóng quân, nơi có dự án, hỗ trợ vé tàu xe cho công nhân lao động về tết... với tổng số tiền chi cho các hoạt động trên 6,2 tỷ đồng. Toàn ngành đã tổ chức thăm hỏi, trao tặng đến công nhân lao động, Cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn; gia đình chính sách... 9.750 suất quà với số tiền trên 10,4 tỷ đồng

Kết quả năm 2016: Công đoàn GTVT Việt Nam thường xuyên chỉ đạo các công đoàn trực thuộc phối hợp với chuyên môn đồng cấp chăm lo đến việc làm, đời sống của người lao động; chủ động nắm bắt tình hình về việc làm, đời sống của người lao động. Công đoàn các đơn vị, doanh nghiệp trong ngành đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp cố gắng khắc phục khó khăn, tìm nhiều biện pháp để đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động; đa số các đơn vị đã lo đủ việc làm cho người lao động, trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 6,0 triệu đồng/người/tháng.

Tuy nhiên, tại một số doanh nghiệp do khó khăn từ nhiều năm trước hoặc đang chờ thủ tục phá sản, số lao động thiếu việc làm là 1.377 người; nợ tiền lương của người lao động 159,4tỷ đồng, nợ BHXH 282,4 tỷ đồng; 239 lao động dôi dư chưa được giải quyết chế độ; 532 lao động chưa được giải quyết chế độ chính sách (ốm đau, thai sản, TNLĐ…).

Các cấp công đoàn đã chủ động tham gia với người sử dụng lao động thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm, chăm lo sức khỏe, bữa ăn ca của người lao động; thực hiện giám sát chất lượng bữa ăn ca, đưa nội dung đảm bảo bữa ăn ca của người lao động vào nội dung đối thoại, thương lượng tập thể và ký kết thỏa ước lao động tập thể phù hợp với mục tiêu Nghị quyết.

Quỹ Xã hội - từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam đã: Hỗ trợ xây dựng 22 nhà “Mái ấm công đoàn” cho CNLĐ; 16 “Nhà tình nghĩa”, tặng 550 sổ tiết kiệm cho các cựu TNXP (440 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam giải ngân năm 2016); thăm, hỗ trợ, tặng quà 1.325 trường hợp CNVCLĐ, các cựu Thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, tai nạn giao thông, con CNVCLĐ bị mắc bệnh hiểm nghèo, nhiễm chất độc màu da cam, các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi... Ngoài ra, Quỹ còn phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức các chương trình từ thiện, hỗ trợ 06 con bò cho các gia đình nghèo tại tỉnh Cao Bằng, tặng 340 xe đạp cho các em học sinh nghèo thuộc các tỉnh miền núi, vùng sâu, vùng xa; ủng hộ chương trình Nghĩa tình Hoàng Sa, Trường Sa, các vùng bị thiên tai xâm nhập mặn, thủy hải sản chết hàng loạt khu vực Tây Nguyên và miền Trung, quân và dân trên đảo Trường Sa, ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt...với tổng kinh phí chi cho các hoạt động gần 9 tỷ đồng. Ngoài ra, các đơn vị trong ngành trực tiếp các hoạt động xã hội từ thiện gần 40 tỷ đồng.

Công tác quyên góp ủng hộ quần áo ấm: các đơn vị trong ngành đã tích cực hưởng ứng, tính đến ngày 05/12/2016 đã ủng hộ gần 10.000 bộ quần áo, 764 chăn ấm mới, 360 triệu đồng tiền mặt, 11 tấn gạo, hơn 1.000 quyển vở học sinh và nhiều vật dụng thiết yếu cho đồng bào 4 tỉnh miền Trung bị thiệt hại do lũ lụt và đồng bào nghèo các tỉnh miền núi như: Hà Giang, Sơn La, Yên Bái, Lào Cai... Qũy XHTT Công đoàn GTVT Việt Nam ủng hộ thông qua Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam 500 triệu đồng, các hoạt động xã hội từ thiện đã khơi dậy truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”, động viên được đông đảo cán bộ, CNVCLĐ trong và ngoài ngành tham gia, kịp thời giúp đỡ CNVCLĐ, cựu TNXP và nhân dân nghèo sớm vượt qua khó khăn, để vươn lên trong cuộc sống.

**2. Công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành GTVT ngày càng trưởng thành, đáp ứng tốt nhiệm vụ**

Các cấp Công đoàn trong ngành đã phối hợp với chuyên môn tổ chức tuyên truyền cho CNVCLĐ về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật như: Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật BHXH, Luật Bảo hiểm y tế, Luật ATVSLĐ..., Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ.

Công tác truyền thông luôn được quan tâm thường xuyên, đảm bảo thông tin kịp thời đến người lao động về các chủ trương, biện pháp, kết quả hoạt động của ngành cũng như vấn đề đột xuất mà dư luận quan tâm.Tập trung tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến CNVCLĐ, trong đó trọng tâm là học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam và chương trình hành động của Tổng Liên đoàn thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; tuyên truyền, quán triệt về thời cơ, thách thức của lao động và công đoàn khi Việt Nam tham gia hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP); tuyên tuyền ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội Việt Nam (06/1/1946 – 6/01/ 2016); gắn với việc tuyên truyền về bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử hội đồng nhân dân các cấp;

Chào mừng kỷ niệm 50 năm thành lập Công đoàn GTVT Việt Nam, tuyên truyền về truyền thống lịch sử và các thành tựu trong 71 năm đi trước mở đường của ngành GTVT; Công đoàn ngành đã phối hợp với Báo Giao thông tổ chức thành công cuộc thi viết “Đi trước mở đường” nhằm tri ân và tôn vinh những đóng góp to lớn của các thế hệ lãnh đạo, cán bộ công nhân viên chức, người lao động trong ngành GTVT các thời kỳ. Kết thúc cuộc thi Ban tổ chức đã tổng kết và trao 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba và 05 giải khuyến khích cho các tác phẩm phóng sự, ký sự và kỷ niệm sâu sắc về Công đoàn GTVT Việt Nam.

Chủ động đổi mới hình thức, nâng cao hiệu quả công tác thông tin truyền thông trên báo chí trong và ngoài ngành, triển khai nâng cấp trang thông tin điện tử (Website) Công đoàn GTVT Việt Nam nhằm nâng cao chất lượng truyền thông đến CNLĐ trong và ngoài ngành. Tích cực triển khai Chỉ thị 01/CT-TLĐ ngày 06/1/2014 và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “ Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động báo chí, xuất bản của tổ chức Công đoàn”, các hoạt động kỷ niệm 50 năm.

Tuyên truyền, vận động CNVCLĐ tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động số 325/CTr-CĐN ngày 06/5/2008 của Công đoàn GTVT Việt Nam về xây dựng đội ngũ CNVCLĐ ngành GTVT thời kỳ CNH, HĐH ngành và đất nước theo tinh thần Nghị quyết 20-NQ/TW (khóa X); tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị gắn với thực hiện 4 chương trình công tác của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Hướng dẫn tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước, ngành; phối hợp tổ chức hiệu quả 20 lớp tuyên truyền phòng chống tác hại thuốc lá, phòng chống tội phạm, ma túy và các tệ nạn xã hội; tích cực tuyên truyền về biển đảo và biên giới trên đất liền nhằm củng cố, nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội có liên quan đến biển, đảo Việt Nam, góp phần bồi đắp tinh thần, ý thức trách nhiệm của các cấp Công đoàn và đoàn viên, công nhân, viên chức và người lao động;

Tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của ngành GTVT đến đông đảo CNVCLĐ trong ngành nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, CNVCLĐ.

Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 18/CT-TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác đảm bảo trật tự ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; Nghị quyết số 88/CP ngày 24/8/2011 của Chính phủ về tăng cường thực hiện các giải pháp trọng tâm bảo đảm trật tự ATGT, tổ chức Lễ ra quân tuyên truyền, phát động văn hóa giao thông tại Hải Phòng; phối hợp với Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia tổ chức 10 lớp tuyên truyền giáo dục pháp luật ATGT năm 2016, văn hóa giao thông cho trên 4000 đoàn viên, CNVCLĐ trong ngành, góp phần chăm lo, bảo vệ tính mạng và sức khỏe người lao động ;

Phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia và Hiệp hội Vận tải Ô tô Việt Nam tổ chức thành công Hội thi “Lái xe ô tô giỏi và an toàn ngành GTVT năm 2016”, tham dự có 26 đoàn và 94 lái xe các hạng B2, C, E được tuyển chọn từ các đơn vị trong toàn quốc. Tổng kết hội thi Ban tổ chức hội thi đã trao giải Nhất cho Công đoàn Sở GTVT Nghệ An, Sở GTVT Vĩnh Phúc đạt giải Nhì và 24 đơn vị đạt giải khuyến khích; Giải cá nhân đã trao 3 giải Nhất, 6 giải Nhì, 9 giải Ba, 15 giải Khuyến khích. Hội thi là dịp để tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở tài xế về ý thức trách nhiệm khi tham gia giao thông cũng như góp phần giảm tai nạn giao thông trong hoạt động vận tải nói chung.

Cac đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam (18/11/1966- 18/11/2016) như: Công đoàn Cục đường thủy nội địa Việt Nam tổ chức thành công Hội thi Cảng vụ viên giỏi ngành Đường thủy nội địa, tại TP Hạ Long; công đoàn Cục Hàng hải Việt Nam đã tổ chức Giải bóng đá mini công chức, viên chức và người lao động (CCVCNLĐ) Cục Hàng hải Việt Nam năm 2016...

Tổ chức triển khai các hoạt động chào mừng nhân ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10, ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11, gửi thiệp chúc mừng dịp sinh nhật các đồng chí lãnh đạo cơ quan, doanh nghiệp trong ngành, cán bộ công đoàn chuyên trách tạo sự gắn bó, hiệu quả giữa tổ chức công đoàn với lãnh đạo các cơ quan, doanh nghiệp.

Trong điều kiện nguồn kinh phí hoạt động công đoàn hạn hẹp, các cấp công đoàn đã có nhiều cố gắng tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho CNVCLĐ toàn ngành nhân dịp các ngày lễ, kỷ niệm trong năm với tinh thần “khỏe để lao động sản xuất và công tác”, tạo sân chơi bổ ích nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

**3. Công tác thi đua khen thưởng, phát huy tính lao động sáng tạo trong CNVCLĐ**

Phối hợp với Bộ GTVT chỉ đạo các cấp công đoàn trưc thuộc phối hợp với chuyên môn triển khai bám sát nhiệm vụ chính trị, phát động thi đua năm 2016 với chủ đề “Chủ động, sáng tạo, quyết liệt thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành năm 2016; Tham gia các đoàn công tác của Bộ GTVT kiểm tra công tác thi đua tại các đơn vị và ngành GTVT các địa phương; phối hợp tổ chức nhiều đoàn kiểm tra, chỉ đạo, động viên cán bộ, CNVCLĐ các đơn vị và phát động thi đua trên các công trường trọng điểm như: Dự án Cầu Bạch Đằng, TP Hải Phòng, dự án Cầu Sông Chanh, sông Rút Tỉnh Quảng Ninh, dự án Bến Lức, Long Thành, Cầu An Hữu – QL1, Cầu Vàm Cống, Tỉnh Đồng Tháp, Đường cao tốc Bến Lức, Long Thành v.v…thăm hỏi và tặng bằng khen 02 tập thể và 20 cá nhân có thành tích xuất sắc thi công cầu Ghềnh vượt tiến độ. Các cấp công đoàn trong ngành đã phối hợp với cơ quan đồng cấp tổ chức, sơ kết, tổng kết nhiều công trình thi đua và gắn biển công trình, khen thưởng kịp thời nhiều tập thể, cá nhân.

Sớm hoàn thành việc xét khen thưởng thi đua năm 2015 cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn, kết quả cụ thể: 18 đơn vị đã được Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng cờ thi đua, 136 tập thể và cá nhân được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Bằng khen; Công đoàn GTVT Việt Nam tặng cờ thi đua cho 101 đơn vị; tặng bằng khen cho 1.412 tập thể và cá nhân; tổng số 425/520 sáng kiến được công nhận, giá trị làm lợi 32 tỷ đồng, đã trích thưởng 3,5 tỷ đồng; 268 công trình, sản phẩm được công nhận đem lại giá trị hàng tỷ đồng.

Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác 10 năm thực hiện Nghị quyết số 5b/NQ-BCH, 20 năm phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” của Tổng Liên đoàn và 5 năm thực hiện Nghị quyết 10/NQ-BTV của Ban Thường vụ Công đoàn GTVT Việt Nam; tổng kết, đánh giá công tác ATVSLĐ năm 2015 đã tặng Cờ chuyên đề công đoàn cơ sở xuất sắc trong phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ” cho 07 Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc về công tác ATVSLĐ.

Các cấp Công đoàn đã phối hợp với chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung; phát động phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, thi đua giữ gìn môi trường làm việc “Xanh, sạch, đẹp”, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao trong cơ quan, đơn vị, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ chính trị, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CNVCLĐ.

Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị triển khai đăng ký giao ước thi đua, đăng ký gắn biển các công trình, sản phẩm, hướng dẫn các cấp công đoàn chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn đồng cấp tổ chức sơ kết phong trào thi đua thực hiện văn hóa ứng xử giao tiếp trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện “4 xin” “4 luôn” đặc biệt đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ.

Các cấp Công đoàn đã phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phát động phong trào thi đua, thực hiện văn hóa công sở, văn hóa doanh nghiệp, thi đua thực hiện “4 xin”: “4 luôn”. Công đoàn GTVT Việt Nam đã phối hợp với Bộ GTVT tổ chức sơ kết sau 2 năm thực hiện phong trào, đánh giá những chuyển biến tích cực đạt được và tiếp tục chỉ đạo thực hiện sâu rộng phong trào trong toàn ngành, tại hội nghị đã biểu dương 42 tập thể và 117 cá nhân, trong đó có 42 nữ CNVCLĐ đạt thành tích xuất sắc trong việc thực hiện phong trào “4 xin”, “4 luôn”.

Các Công đoàn ngành trong Bộ GTVT trực thuộc Tổng Liên đoàn đã tổ chức thành công Hội nghị biểu dương CNLĐ xuất sắc tiêu biểu ngành GTVT năm 2015. Hội nghị đã tôn vinh 180 CNLĐ xuất sắc trong 40 cá nhân được nhận bằng khen của Tổng LĐLĐ Việt Nam, 56 Bằng khen của Bộ GTVT, 84 Bằng khen của Công đoàn ngành.

Chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống của Công đoàn GTVT Việt Nam (18/11/1966 – 18/11/2016), Công đoàn GTVT Việt Nam được Đảng và Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng nhì, 13 tập thể, cá nhân vinh dự nhận khen Bộ GTVT; 18 tập thể và 173 cá nhân nhận Bằng khen Công đoàn ngành; 10 tập thể và 18 cá nhân đạt giải cao tại Hội thi Lái xe ô tô giỏi và an toàn ngành GTVT năm 2016 được nhận bằng khen.

**4. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh**

Công đoàn GTVT Việt Nam hiện trực tiếp quản lý và chỉ đạo trực tiếp 69 Công đoàn trực thuộc trong đó gồm 28 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 41 công đoàn cơ sở với 72.582 đoàn viên trên 75.300 lao động sinh hoạt tại 654 công đoàn cơ sở; phối hợp chỉ đạo 44 Công đoàn ngành GTVT địa phương.

Tổ chức thành công hội nghị tổng kết hoạt động công đoàn năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016, các hội nghị Ban Thường vụ lần thứ 9, 10, 11, 12,13; hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn GTVT Việt Nam lần thứ 8, 9, 10 khóa IX; kiện toàn BTV, BCH Công đoàn GTVT Việt Nam khóa IX; tổ chức thành công hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn GTVT Việt Nam và thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, nhiều chỉ tiêu của Đại hội đã đạt và vượt so với chỉ tiêu Đại hội.

Tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động người lao động tham gia tổ chức công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở mới, nâng cao tỷ lệ đoàn viên trên tổng số lao động, năm 2016 phát triển mới được 3.141 đoàn viên công đoàn.

Tổ chức thành công 03 lớp tập huấn cho trên 200 cán bộ công đoàn các đơn vị trực tiếp cơ sở và cơ sở tại 2 khu vực phía Bắc và phía Nam theo phương pháp tích cực, được các học viên tham dự đánh giá rất cao.

**5. Công tác nữ công**

Các cấp Công đoàn trong ngành đã xây dựng và triển khai thực hiện công tác nữ công năm 2016, đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” gắn với mục tiêu thi đua chung của ngành năm 2016, thực hiện Nghị quyết số 6b/NQ-BCH ngày 29/1/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” ở cơ quan, đơn vị; tuyên truyền thực hiện Luật Bình đẳng giới, Chiến lược Quốc gia bình đẳng giới giai đoạn 2010-2020.

Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị tổ chức các hoạt động thiết thực nhân dịp kỷ niệm 106 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, Tháng hành động vì trẻ em (tháng 6), Ngày gia đình Việt Nam (28/6) như: mít tinh, gặp mặt nữ CNVCLĐ nói chuyện chuyên đề về giới, về văn hóa doanh nghiệp; tổ chức thăm và tặng quà các mẹ Việt Nam anh hùng, nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, tham quan các địa danh lịch sử, giao lưu giữa các đơn vị, tổ chức các cuộc thi ẩm thực, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao… Các hoạt động trên đã thu hút được đông đảo nữ CNVCLĐ tham gia nhiệt tình, trách nhiệm, động viên nữ CNVCLĐ thêm gắn kết với đơn vị, hăng say thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tích cực tham gia xây dựng đơn vị ngày càng phát triển, đề xuất hỗ trợ kinh phí phẫu thuật từ Quỹ Bảo trợ trẻ em của Công đoàn Việt Nam đối với con CNLĐ trong ngành bị bệnh tim bẩm sinh với tổng số tiền 127 triệu đồng.

Tổ chức thành công hội nghị biểu dương nữ CNVCLĐ tiêu biểu, nuôi con khỏe, dạy con ngoan với sự tham gia của trên 200 đại biểu. Tại hội nghị đã ghi nhận và biểu dương 73 nữ CNVCLĐ tiêu biểu xuất sắc, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, đại diện cho trên 19 nghìn nữ CNVCLĐ ngành GTVT trên các lĩnh vực của ngành.

Phối hợp với Ban VSTBPN Bộ GTVT xây dựng và triển khai Chương trình công tác Vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2016;tham gia kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác Vì sự tiến bộ phụ nữ của Bộ kiểm tra tại một số đơn vị trong ngành GTVT.

**6. Công tác tài chính Công đoàn**

Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn trực thuộc xây dựng dự toán và đã duyệt xong dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2016 và quyết toán tài chính công đoàn năm 2015; lập báo cáo quyết toán năm 2015 và xây dựng dự toán năm 2016 trình Tổng Liên đoàn phê duyệt.

Tập trung chỉ đạo các công đoàn trực thuộc tổ chức thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; ban hành văn bản yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn trực thuộc Công đoàn GTVT Việt Nam thực hiện việc đóng kinh phí công đoàn theo đúng Luật Công đoàn năm 2012 và Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.

Tuy nhiên, do tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gặp nhiều khó khăn nên công tác thu tài chính về năm 2016 chỉ đạt 94%. Công đoàn GTVT Việt Nam cố gắng nộp kinh phí lên Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam vượt kế hoạch năm 2016.

**7. Công tác đối ngoại**

Thực hiện kế hoạch đối ngoại năm 2016, Công đoàn GTVT Việt Nam tiếp tục duy trì, phát triển mối quan hệ hợp tác với tổ chức công đoàn ngành nghề các nước như Công đoàn GTVT Nhật Bản, Liên hiệp Công đoàn GTVT và Tiếp vận Hàn Quốc, Công đoàn Bộ Công chính và Vận tải Lào, tổ chức đón đoàn đại biểu Công đoàn GTVT Nhật Bản, Liên minh Liên hiệp Công đoàn Quốc gia Campuchia đến thăm và làm việc.

Thông qua hoạt động đối ngoại, Công đoàn GTVT Việt Nam đã có nhiều thông tin về tình hình lao động, việc làm, quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động với người lao động trên thế giới, kịp thời nắm bắt được cơ chế hoạt động của ngành GTVT Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào, Campuchia, tăng cường kinh nghiệm hoạt động công đoàn trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế để tiếp tục chỉ đạo các cấp công đoàn trong ngành đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn đáp ứng được sự thay đổi trong giai đoạn mới.

**8. Hoạt động của UBKT và tư vấn pháp luật**

Các cấp Công đoàn trong ngành sớm tổ chức tổng kết hoạt động của UBKT năm 2015, triển khai chương trình hoạt động của UBKT công đoàn năm 2016, xây dựng kế hoạch kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và tài chính công đoàn năm 2016.

Năm 2016, các cấp công đoàn trong ngành đã triển khai kiểm tra viÖc thùc hiÖn §iÒu lÖ C«ng ®oµn ViÖt Nam ®­îc 704 cuéc, trong ®ã kiÓm tra ®ång cÊp 285 cuéc, kiÓm tra cÊp d­íi 419 cuéc.

Uỷ ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tiếp nhận 62 đơn, thư khiếu nại và kiến nghị, BCH công đoàn các cấp đã chủ động phối hợp với UBKT đồng cấp, cơ quan chuyên môn giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của CNVCLĐ vì thế không để xảy ra tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài.

Tư vấn pháp luật cho CNVCLĐ về hợp đồng lao động, trợ cấp cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, chế độ lao động dôi dư do sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp, kỷ luật lao động, việc làm, thuyên chuyển công tác, thời gian công tác để nhận chế độ BHXH, chế độ hưu trí; BHTN, BHYT...

**9. Công tác phối hợp chỉ đạo Công đoàn ngành GTVT địa phương**

Công đoàn ngành GTVT địa phương đã chủ động phối hợp với cơ quan quản lý đồng cấp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện mục tiêu chung của toàn ngành năm 2016 “*Chủ động, sáng tạo, quyết liệt thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*”, chủ động phối hợp với chuyên môn tổ chức tốt Hội nghị CBCC, Hội nghị Người lao động đúng tiến độ, đạt hiệu quả; quan tâm chăm lo việc làm, bảo đảm thu nhập, thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, khám sức khỏe định kỳ; tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện pháp luật về ATGT, phối hợp triển khai tuyên truyền về phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia, tổ chức nhiều phong trào thi đua về thực hiện công tác ATGT trên địa bàn, tích cực hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện văn hóa ứng xử, giao tiếp với phương châm “4 xin”, “4 luôn”.

Tích cực vận động đông đảo CNVCLĐ các Công đoàn ngành địa phương tích cực tổ chức triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm trọng đại của ngành và đất nước trong năm 2016, chào mừng kỷ niệm 50 năm thành lập Công đoàn GTVT Việt Nam (18/11/1966-18/11/2016), góp phần nâng cao đời sống tinh thần trong CNVCLĐ trong ngành, tích cực tham gia đóng góp vào các hoạt động xã hội từ thiện. Thông qua các hoạt động phong trào đã tạo sự gắn kết rõ rệt, toàn diện giữa Công đoàn ngành GTVT địa phương với Công đoàn GTVT Việt Nam.

**Đánh giá chung**:Năm 2016, tình hình kinh tế đất nước gặp nhiều khó khăn tác động, thách thức lớn cho các doanh nghiệp và hoạt động công đoàn trong ngành, tuy nhiên được sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT, chỉ đạo trực tiếp của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam các cấp công đoàn trong ngành cùng với CNVCLĐ toàn ngành đã quyết tâm khắc phục mọi khó khăn vượt qua những thách thức hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, chương trình công tác năm 2016.

Chủ động phối hợp hiệu quả với Bộ GTVT tổ chức nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, các phong trào thi đua trong CNVCLĐ của ngành kết quả nổi bật: Tổ chức thành công hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn GTVT Việt Nam và thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, nhiều chỉ tiêu của Nghị quyết đạt và vượt; tổ chức thành công hội nghị Biểu dương CNLĐ xuất sắc tiêu biểu, hội nghị Biểu dương Nữ CLVCNĐ tiêu biểu nuôi con khỏe, dạy con ngoan và các hội nghị Ban Thường vụ, Ban chấp hành; phối hợp tổ chức thành công hội nghị sơ kết phong trào thi đua thực hiện văn hóa ứng xử giao tiếp trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong ngành theo phương châm “4 xin”, “4 luôn”; phối hợp tổ chức thành công hội thi An toàn vệ sinh viên giỏi ngành GTVT, hội thi Lái xe ô tô giỏi và an toàn ngành GTVT năm 2016 được đông đảo các đơn vị, CNVCLĐ trong ngành nhiệt tình hưởng ứng tham gia tạo những hiệu ứng tích cực trong toàn xã hội; phối hợp tổ chức nhiều đoàn công tác kiểm tra tình hình đời sống việc làm, chế độ chính sách, thăm hỏi động viên kịp thời CNVCLĐ vượt qua khó khăn phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của ngành năm 2016.

Chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc chủ động phối hợp với chuyên môn đồng cấp tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hội thi chào mừng 50 năm Ngày truyền thống của Công đoàn GTVT Việt Nam (18/11/1966-18/11/2016); tổ chức thành công Lễ mít tinh nhân kỷ niệm 50 năm ngày thành lập công đoàn GTVT Việt Nam và đón nhận Huân chương lao động hạng nhì; phối hợp với Báo Giao thông tổ chức thành công cuộc thi viết “Đi trước mở đường” nhằm tri ân và tôn vinh những đóng góp to lớn của các thế hệ người lao động ngành GTVT qua các thời kỳ.

Những kết quả nổi bật của công đoàn ngành trong năm 2016 sẽ tạo đà cho CNVCLĐ của ngành hoàn thành các chương trình, nhiệm vụ Đại hội IX Công đoàn GTVT Việt Nam, góp phần vào thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ 12 của Đảng.

**Bên cạnh những kết quả nổi bật của ngành vẫn còn một số tồn tại:**

Hoạt động của tổ chức công đoàn tại một số đơn vị sau khi cổ phần hóa, thoái 100% vốn Nhà nước chưa có sự chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, một số đơn vị còn lúng túng, bị động trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức nên hiệu quả hoạt động công đoàn còn thấp chưa đáp ứng được đòi hỏi của người lao động và đoàn viên công đoàn; cán bộ công đoàn tại một số đơn vị còn thiếu và yếu về năng lực và chưa thể hiện được vai trò thủ lĩnh của người lao động.

Công tác kiểm tra, giám sát tại một số đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên nên công đoàn một số đơn vị chưa nắm bắt được đầy đủ, kịp thời tình hình đời sống việc làm của người lao động, để từ đó việc phối hợp với cơ quan chuyên môn giải quyết các kiến nghị chính đáng của người lao động.

Chế độ thông tin báo cáo lên Công đoàn ngành tại một số công đoàn, đơn vị chưa nghiêm túc, nhiều đơn vị còn chậm làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp tình hình CNVCLĐ toàn ngành.

Một số doanh nghiệp khó khăn từ nhiều năm trước nên vẫn còn để nợ tiền lương, BHXH của người lao động kéo dài, vi phạm các quy định của pháp luật lao động, nên người lao động có đơn thư khiếu nại vượt cấp và không chốt sổ bảo hiểm cho người lao động. Còn 532 lao động đang vướng mắc về giải quyết chế độ nghỉ hưu, ốm đau, thai sản, tai nạn lao động.

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017**

Tiếp tục triển khai sâu rộng tinh thần các nghị quyết của Ban Cán sự Đảng Bộ GTVT, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các phong trào thi đua bám sát mục tiêu toàn ngành năm 2017 ***“Tăng cường năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy truyền thống đi trước mở đường; đoàn kết, sáng tạo; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại”***. Phát huy những kết quả đạt được trong năm 2016, khắc phục những yếu kém, tồn tại, các cấp công đoàn bằng những chương trình hành động, các giải pháp cụ thể tập trung triển khai tốt các nội dung sau:

1. Các cấp công đoàn tích cực tham gia có hiệu quả với cơ quan quản lý đồng cấp vào quá trình xây dựng các văn bản về quản lý nhà nước, cơ chế, chính sách quản lý ngành. Công đoàn chủ động tham gia giải quyết việc làm, đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo tiến độ an toàn và chất lượng công trình, quan tâm chăm lo đời sống, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động; triển khai thực hiện tốt Chỉ thị liên tịch số 09/CTLT-BGTVT-CĐGTVTVN, ngày 14/10/2016 về việc tổ chức Hội nghị CBCC, hội nghị Người lao động năm 2017, động viên người lao động hiểu và chia sẻ những khó khăn với đơn vị, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, giữ vững sự ổn định ở cơ quan, đơn vị, góp phần phát triển sự nghiệp chung của ngành GTVT.

2. Tăng cường kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, thỏa ước lao động tập thể, các nội quy, quy chế của đơn vị, công tác ATVSLĐ-PCCN. Việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động: tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN đặc biệt tại các Tổng công ty sau khi thoái hết phần vốn của Nhà nước; chủ động phối hợp tìm các biện pháp cải thiện môi trường lao động, điều kiện làm việc nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Tổ chức tốt các hoạt động xã hội tại các đơn vị, quản lý tốt Quỹ Xã hội-Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam, trích Quỹ hỗ trợ kịp thời CNVCLĐ, cựu TNXP gặp khó khăn, hoạn nạn*.*

3. Tiếp tục phổ biến quán triệt kịp thời, thực hiện tốt các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với việc thực hiện Nghị quyết TW 4 về xây dựng chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-TW về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; triển khai phổ biến kịp thời các chế độ chính sách mới, giúp người lao động nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật, tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn. Các cấp công đoàn chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, tham gia giải quyết kịp thời những kiến nghị của CNVCLĐ.

4. Triển khai hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 12; xây dựng kế hoạch hướng dẫn, chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức Đại hội nhiệm kỳ công đoàn các cấp tiến tới Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam đúng tiến độ, hiệu quả; tổ chức sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn”; “Phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018”; Tổ chức Hội nghị biểu dương CNLĐ xuất sắc tiêu biểu ngành GTVT năm 2016; Tổ chức tập huấn năng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn; Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở, chú trọng công tác tuyên truyền phát triển đoàn viên mới, thành lập công đoàn cơ sở theo kế hoạch phát triển đoàn viên và thành lập mới Công đoàn cơ sở trong nhiệm kỳ 2013-2018.

5. Chủ động phối hợp tổ chức tốt các phong trào hoạt động văn hóa, thể dục thể thao tại các Cụm Văn hóa thể thao thao chào mừng Đại hội công đoàn các cấp hướng tới Đại hội X Công đoàn GTVT Việt Nam trên tinh thần “khỏe để lao động sản xuất và công tác” góp phần xây dựng đời sống văn hóa cơ sở lành mạnh, phòng chống các tệ nạn xã hội.

6. Phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia triển khai chương trình tổ chức tuyên truyền về ATGT năm 2017, vận động cán bộ, CNVCLĐ toàn ngành gương mẫu đi đầu thực hiện tốt công tác ATGT năm 2017; tiếp tục tổ chức tốt các phong trào thi đua lao động sản xuất, thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo và thực hành tiết kiệm, kịp thời động viên CNVCLĐ nỗ lực phấn đấu về mọi mặt, trên mỗi lĩnh vực công tác chào mừng các sự kiện lớn của ngành và đất nước trong năm 2017.

7. Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ GTVT tổ chức các hoạt động về giới, ngành nghề, quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ trong ngành. Vận động nữ cán bộ, CNVCLĐ tiếp tục thực hiện tốt phong trào phụ nữ “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với lao động nữ. Duy trì các các hoạt động xã hội, tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân dịp Quốc tế phụ nữ 8/3, Quốc tế lao động 1/5, Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10...

8. Các cấp Công đoàn xây dựng và triển khai tốt kế hoạch hoạt động của Ủy ban kiểm tra năm 2017, tổ chức kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và tài chính công đoàn đối với các đơn vị trực thuộc và kiểm tra đồng cấp, giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại của cán bộ, CNVCLĐ theo đúng quy định của pháp luật.

9. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác tài chính công đoàn theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phấn đấu thu ngân sách công đoàn đảm bảo các chi phí hoạt động của tổ chức và thực hiện nộp ngân sách lên cấp trên hoàn thành kế hoạch được giao; tranh thủ sự hỗ trợ của cơ quan chuyên môn để tổ chức hiệu quả các phong trào văn hóa, thể thao, hội thi...

10. Phối hợp với Liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố tiếp tục chỉ đạo tốt các hoạt động thi đua ngành nghề đối với các Công đoàn ngành GTVT địa phương; phối hợp với Công đoàn ngành GTVT các địa phương trong tổ chức hiệu quả hội nghị các Công đoàn ngành GTVT địa phương, hoạt động tuyên truyền về ATGT, tuyên truyền phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu bia trong CNVCLĐ toàn ngành.

11. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2017.

Trên đây là các nhiệm vụ trọng tâm năm 2017, các công đoàn trực thuộc căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức năm 2017, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội IX Công đoàn GTVT Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Tổng LĐLĐ Việt Nam (b/c);  - BCS Đảng Bộ GTVT (b/c);  - Đ/c Chủ tịch, các PCT CĐN;  - Các Ban CĐN;  - Các đơn vị trực thuộc;  - Các CĐN GTVT địa phương;  - Lưu: VP CĐN. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Thị Thu Thủy** |

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

CÔNG ĐOÀN GTVT VIỆT NAM

**MẪU SỐ 2-HĐCĐ**

*(Dùng cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương)*

**BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀNNĂM 2016**

**(*Số liệu tính đến ngày : 31/11/2015 30/11/2016*)**

| **TT** | | **Nội dung** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Tình hình lao động** | | | | | |
|  | | ***1. Lao động*** |  |  |  |
|  | | Tổng số lao động | người | 77.959 |  |
|  | | - Trong đó : nữ | “ | 19.318 |  |
|  | | ***2. Việc làm*** |  |  |  |
|  | | Số lao động thiếu việc làm | người | 1.377 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % |  |  |
|  | | Số lao động nữ thiếu việc làm | người |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động nữ | % |  |  |
|  | | ***3. Tiền lương*** |  |  |  |
|  | | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động | đồng | 6,0 triệu |  |
|  | | + Số người được tính | người |  |  |
|  | | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước | đồng |  |  |
|  | | + Số người được tính | người |  |  |
|  | | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các đơn vị sự nghiệp | đồng |  |  |
|  | | + Số người được tính | người |  |  |
|  | | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước | đồng |  |  |
|  | | + Số người được tính | người |  |  |
|  | | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước | đồng |  |  |
|  | | + Số người được tính | người |  |  |
|  | | Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | đồng |  |  |
|  | | + Số người được tính | người |  |  |
|  | | Số doanh nghiệp còn nợ lương người lao động | doanh nghiệp |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % |  |  |
|  | | Tổng số tiền lương doanh nghiệp còn nợ người lao động | Tỷ | 159,4 |  |
|  | | ***4. Nhà ở*** |  |  |  |
|  | | Số người được nhà nước, cơ quan, doanh nghiệp bố trí nhà ở | người |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động |  |  |  |
|  | | Số người phải tự thuê nhà ở | “ |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động |  |  |  |
|  | | ***5. Thực hiện hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp*** |  |  |  |
|  | | Số lao động được ký hợp đồng lao động | người |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | 98 |  |
|  | | Số lao động được đóng BHXH, BHYT, BHTN | người |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | 99 |  |
|  | | Số doanh nghiệp nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN | doanh nghiệp | 112 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % |  |  |
|  | | Số tiền doanh nghiệp nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN | Tỷ | 282,4 |  |
|  | | ***6. Tranh chấp lao động tập thể, đình công*** |  |  |  |
|  | | Tổng số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xẩy ra | vụ | không |  |
|  | | - Chia theo loại hình doanh nghiệp: |  |  |  |
|  | | + Doanh nghiệp nhà nước | vụ |  |  |
|  | | + Doanh nghiệp ngoài nhà nước | “ |  |  |
|  | | + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | “ |  |  |
|  | | - Chia theo nguyên nhân tranh chấp lao động tập thể, đình công: |  |  |  |
|  | | + Về quyền | vụ |  |  |
|  | | + Về lợi ích | “ |  |  |
|  | | + Về quyền và lợi ích | “ |  |  |
|  | | + Về các nguyên nhân khác | “ |  |  |
|  | | ***7. Công tác an toàn, vệ sinh lao động*** |  |  |  |
|  | | Tổng số vụ tai nạn lao động | vụ | 03 |  |
|  | | - Chia theo loại hình doanh nghiệp: |  |  |  |
|  | | + Doanh nghiệp nhà nước | vụ | 1 |  |
|  | | + Doanh nghiệp ngoài nhà nước | “ | 1 |  |
|  | | + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | “ |  |  |
|  | | Số vụ tai nạn chết người | “ |  |  |
|  | | - Chia theo loại hình doanh nghiệp: |  |  |  |
|  | | + Doanh nghiệp nhà nước | vụ | 01 | Tai nạn GT |
|  | | + Doanh nghiệp ngoài nhà nước | “ | 01 |  |
|  | | + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | “ |  |  |
|  | | Số người chết | người | 02 | 01(tai nạn GT) |
|  | | Số người mắc bệnh nghề nghiệp | “ | 33 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | 0,04% |  |
|  | | ***8. Thoả ước lao động tập thể*** |  |  |  |
|  | | Số doanh nghiệp có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | 461 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % | 99 |  |
|  | | Số doanh nghiệp nhà nước có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | 103 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp nhà nước | % | 100 |  |
|  | | Số doanh nghiệp ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | 358 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp ngoài nhà nước | % | 98 |  |
|  | | Số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có tổ chức công đoàn có thoả ước lao động tập thể | doanh nghiệp | 8 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | % | 100 |  |
|  | | ***9. Thực hiện quy chế dân chủ*** |  |  |  |
|  | | Số cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập có tổ chức hội nghị cán bộ, công chức | đơn vị | 174 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số cơ quan hành chính nhà nước | % | 99,5 |  |
|  | | Số doanh nghiệp nhà nước có tổ chức hội nghị người lao động | doanh nghiệp | 103 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp nhà nước | % | 100 |  |
|  | | Số công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn có tổ chức hội nghị người lao động | doanh nghiệp | 363 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn | % | 85% |  |
|  | | Số doanh nghiệp có tổ chức đối thoại tại nơi làm việc với người lao động | doanh nghiệp | 397 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp | % | 86 |  |
|  | | Số đơn vị có ban Thanh tra nhân dân | đơn vị | 298 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số đơn vị | % | 100 |  |
|  | | Số đơn vị có quy chế dân chủ | đơn vị | 640 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số đơn vị | % | 97 |  |
| *II. Chăm lo, bảo vệ lợi ích cho đoàn viên và người lao động* | | | | | |
|  | | Số trung tâm, văn phòng, tổ tư vấn pháp luật thuộc công đoàn cấp tỉnh, ngành | đơn vị |  | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | Số người được tư vấn | người | 35 |  |
|  | | Số người được bảo vệ tại tòa án | người |  |  |
|  | | Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi | người |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % |  |  |
|  | | Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi | Tỷ |  |  |
|  | | Số đoàn viên và người lao động được khám sức khỏe định kỳ | người | 52.260 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % | 68 |  |
|  | | Số đoàn viên và người lao động bị xâm phạm về quyền, lợi ích được công đoàn bảo vệ | người |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | % |  |  |
| III. Công tác thi đua | | | | | |
|  | | ***1. Sáng kiến*** |  |  |  |
|  | | Số đơn vị có sáng kiến | đơn vị | 520 |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số đơn vị | % | 77,8% |  |
|  | | Số sáng kiến được công nhận | sáng kiến | 425 |  |
|  | | Giá trị làm lợi | Tỷ | 32 |  |
|  | | Tiền thưởng sáng kiến | Tỷ | 3,5 |  |
|  | | ***2. Công trình sản phẩm thi đua*** |  |  |  |
|  | | Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận | CT, SP | 268 |  |
|  | | Giá trị công trình, sản phẩm thi đua được công nhận | đồng |  |  |
|  | | ***3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua”*** |  |  |  |
|  | | Cấp cơ sở | người |  |  |
|  | | - Trong đó : nữ | “ |  |  |
|  | | Cấp tỉnh, thành phố, bộ, ngành Trung ương, TLĐ | “ |  |  |
|  | | - Trong đó : nữ | “ |  |  |
|  | | Cấp toàn quốc | “ |  |  |
|  | | - Trong đó : nữ | “ |  |  |
|  | | ***4. Danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”*** |  |  |  |
|  | | Số người đạt danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” | người |  |  |
|  | | + Tỷ lệ so với tổng số lao động nữ | % |  |  |
| IV. Công tác tuyên truyền, giáo dục | | | | | |
|  | ***1. Tuyên truyền, giáo dục*** | |  |  |  |
|  | Số công đoàn cơ sở có tổ chức hoạt động tuyên truyền giáo dục | | CĐCS | 665 |  |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | | % | 100% |  |
|  | Số cuộc tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật... do công đoàn tổ chức | | cuộc | 30 |  |
|  | Số đoàn viên và người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các Nghị quyết của Công đoàn | | người | 48.445 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | | % | 61% |  |
|  | ***2. Văn hoá, thể thao*** | |  |  |  |
|  | Số công đoàn cơ sở có tổ chức hoạt động văn hoá, thể thao | | CĐCS | 530 |  |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | | % | 79% |  |
|  | Số cuộc hội thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn chủ trì hoặc tham gia tổ chức | | cuộc | 69 |  |
|  | Số lượt người tham gia | | người | 18.300 |  |
|  | ***3. Học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp*** | |  |  |  |
|  | Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp | | người | 31.450 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động | | % | 40,1% |  |
|  | Số đoàn viên và người lao động là nữ được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp | | người |  |  |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số lao động nữ | | % |  |  |
|  | **4. Công đoàn giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng** | |  |  |  |
|  | Số công đoàn cơ sở có giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho tổ chức Đảng | | CĐCS |  | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | + Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | | % |  |  |
|  | Số đoàn viên công đoàn ưu tú được công đoàn cơ sở giới thiệu cho tổ chức Đảng | | người |  | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | Số đoàn viên công đoàn ưu tú do công đoàn cơ sở giới thiệu được kết nạp vào Đảng | | người | 1.468 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
| V. Công tác nữ công | | | | | |
|  | | Số công đoàn cơ sở có ban nữ công quần chúng | CĐCS |  |  |
|  | | - Tỷ lệ so với tổng số công đoàn cơ sở | % |  |  |
|  | | Tổng số uỷ viên ban nữ công quần chúng | người |  |  |
| VI. Hoạt động xã hội | | | | | |
|  | | ***1. Quỹ xã hội từ thiện Công đoàn GTVT VN*** |  |  |  |
|  | | Số vốn đang sử dụng | đồng |  |  |
|  | | Số người được hỗ trợ , giúp đỡ | người | 12.209 |  |
|  | | Số tiền cho vay | đồng |  |  |
|  | | Số người được vay vốn | người |  |  |
|  | | Số tiền đã sử dụng(quỹ Xã hội-từ thiện) | Tỷ đồng | 7,108 |  |
|  | | Số nhà “Mái ấm công đoàn”,  số tiền | Nhà  Tỷ | 38  2,15 |  |
|  | | Số “ Nhà tình nghĩa”  Số tiền | Nhà  triêu | 16  960 |  |
|  | | Số người được giúp đỡ (thanh niên xung phong, Bộ đội trường sơn...)  Số tiền | người  tỷ |  |  |
| VII. Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, chế độ | | | | | |
|  | | Số cuộc công đoàn tham gia kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ theo quy định pháp luật | cuộc | 704 |  |
|  | | Số cuộc công đoàn tham gia kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ đối với lao động nữ | cuộc |  |  |
| VIII. Công tác tổ chức | | | | | |
|  | | ***1. Đơn vị HCSN, doanh nghiệp*** |  |  |  |
|  | | Số đơn vị HCSN, doanh nghiệp đã đi vào hoạt động và có từ 30 lao động trở lên | “ |  | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | Số đơn vị HCSN, doanh nghiệp đã đi vào hoạt động và có từ 30 lao động trở lên đã thành lập công đoàn cơ sở | “ | 651 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | ***2. Đoàn viên công đoàn*** |  |  |  |
|  | | - Tổng số đoàn viên công đoàn | người | 72.582 |  |
|  | | Trong đó: + nữ | “ | 18.838 |  |
|  | | Tổng số đoàn viên kết nạp mới | “ | 3.141 | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | Tổng số đoàn viên giảm | “ | -8.482 |
|  | | Tổng số đoàn viên tăng (giảm) thực tế | “ | -2.606 |
|  | | ***3. Tổ chức bộ máy công đoàn*** |  |  |  |
|  | | Số công đoàn cơ sở | CĐCS | 654 |  |
|  | | Trong đó: |  |  |  |
|  | | - Cơ quan hành chính nhà nước | CĐCS | 194 |  |
|  | | - Đơn vị sự nghiệp công lập | “ |  |  |
|  | | - Đơn vị sự nghiệp ngoài công lập | “ |  |  |
|  | | - Doanh nghiệp nhà nước | “ | 101 |  |
|  | | - Doanh nghiệp ngoài nhà nước | “ | 351 |  |
|  | | - Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | “ | 8 |  |
|  | | - Hợp tác xã | “ |  |  |
|  | | Số nghiệp đoàn | NĐ |  |  |
|  | | Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở | đơn vị | 32 |  |
|  | | ***4. Cán bộ công đoàn*** |  |  |  |
|  | | Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách | người | 84 |  |
|  | | Trong đó: - Nữ | “ | 29 |  |
|  | | Chia ra: |  |  |  |
|  | | - Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương | “ | 28 |  |
|  | | - Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở | “ | 52 |  |
|  | | - Công đoàn cơ sở | “ | 4 |  |
|  | | Tổng số cán bộ công đoàn không chuyên trách | “ | 6.741 |  |
|  | | - Trong đó: Nữ | “ |  |  |
|  | | Số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp | “ |  |  |
|  | | - Trong đó: Nữ | “ |  |  |
|  | | Số cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở | “ |  |  |
|  | | ***5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng*** |  |  |  |
|  | | Tổng số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn | người | 84 |  |
|  | | - Trong đó: Nữ | “ | 29 |  |
|  | | Tổng số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn | “ | 2.649 |  |
|  | | Số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới | “ | 982 |  |
|  | | - Tỷ lệ so với tổng số cán bộ công đoàn chủ chốt | % |  |  |
|  | | Số cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới | người | 327 |  |
|  | | - Tỷ lệ so với tổng số cán bộ nữ công công đoàn cấp trên cơ sở | % |  |  |
|  | | ***6. Kết quả xếp loại công đoàn cơ sở vững mạnh*** |  |  |  |
|  | | Tỷ lệ công đoàn cơ sở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh” | % |  | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |
|  | | Tỷ lệ công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh” | “ |  | *Chỉ tiêu NQ ĐH XI* |